

Bản án số: xxx/2020/HSST
Ngày 27 tháng 3 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Thái

Bà Phùng Thị Kim Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính - *Thư ký Tòa án;*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Bảo Yên - *Kiểm sát viên.*

Ngày 27 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2020/TLST-HS ngày 06/3/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2020/QĐXXST-HS ngày 16/3/2020 đối với:

*** Bị cáo: Wang Guo Q**, sinh năm 1965 tại TQ; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số 2, lầu 3, đơn nguyên 7, toà 1, tiểu khu Hồng Vân, đường Trung Sơn Bắc, quận Sư Hà, thành phố Tín Dương, tỉnh Hà Nam, TQ; Quốc tịch: TQ; Dân tộc: Hán; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Hộ chiếu số: EF8079912, cấp ngày 25/3/2019, nơi cấp: tỉnh Hà Nam, Trung Quốc; Con ông: Wang De Y; Con bà: Zhi Feng L; Vợ cũ: Li De F; Con: có 01 con trai Wang Hao R; Danh chỉ bản số 019 lập ngày 25/11/2019 tại Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không; Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2019; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

*** Bị hại: Ông R Andrejas**, sinh năm 1968; Quốc tịch Slovenia; Nơi cư trú: FINZGARJEVA - ULICA 16, 1215 MEDVODE, SLOVENIA; vắng mặt.

***Người phiên dịch:** Bà Hà Phương L, sinh năm 1996; Nơi cư trú: TL, ML, Hà Nội; (Cử nhân ngành: Ngôn ngữ Trung Quốc); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 05 phút ngày 20/11/2019, ông R Andrejas (sinh năm 1968; Quốc tịch Slovenia) cùng bạn là chị L Gartner (*sinh năm 1992; Quốc tịch Slovenia*) đi trên chuyến bay VJ770 của hãng hàng không VietJet từ sân bay Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa về sân bay Nội Bài, Hà Nội. Trên máy bay, ông R ngồi ghế 34A và chị L ngồi ghế 34B, cả hai đều để ba lô hành lý xách tay trên khoang để hành lý dành cho khách ngồi hàng ghế 34, 35, 36 bên dãy ABC. Lúc này Wang Guo Q (*sinh năm 1965; Quốc tịch Trung Quốc*) đi cùng chuyến bay, theo vé mua ngồi tại ghế hàng số 14F. Khi lên máy bay, do thấy vắng khách nên Wang Guo Q đã đi đến ghế số 36 (dãy ABC) ngồi và để balo hành lý xách tay của mình cùng khoang để hành lý với anh R và chị L. Cùng trên chuyến bay có **anh Nguyễn Quốc T và anh Phí Văn Tn** (*đều trú tại thôn AD, xã HHT, huyện AT, tỉnh Hưng Yên*) mua vé ở số ghế 33D và 34D thấy vắng khách nên đã chuyển đến ngồi ở ghế 35, 36 (*dãy DEF*) đối diện hàng ghế 36A, 36B, 36C. Trong khi máy bay đang bay, Q thấy mọi người sơ hở nên đã đứng dậy mở ngăn khoang hành lý đầy toàn bộ ba lô trong khoang về gần vị trí hàng ghế số 36 hàng ABC với mục đích mang xuống ghế ngồi mở lục soát lấy tiền và tài sản. Sau khi máy bay cất cánh được khoảng 60 phút, Q đứng dậy mở nắp khoang lấy 01 balo màu đen của ông R Andrejas xuống để cạnh ghế ngồi của mình rồi lục soát lấy được số tiền 300 USD và 360 EURO. Lấy xong, Q để lại ba lô lên khoang hành lý và đẩy về vị trí gần khoang để đồ của ghế số 34 hàng ABC; sau đó đi vào phòng vệ sinh của máy bay, cuộn số tiền trộm cắp được thành hình trụ tròn cất vào túi rồi đi về ghế số 36 hàng ABC ngồi. Một lúc sau, Q đứng dậy lấy 01 balo của chị L Gartner ở trên khoang hành lý xuống để lên đùi của mình rồi lục soát nhưng không lấy được tài sản gì. Sau đó, Q để ba lô vào khoang hành lý và đẩy về gần vị trí hàng ghế số 34 hàng ABC. Trong khi Wang Guo Q lục lấy tiền trong ba lô của ông R Andrejas và chị L Gartner thì anh T và anh Tn quan sát, phát hiện được. Đến khi máy bay thông báo chuẩn bị hạ độ cao để hạ cánh thì anh T đã thông báo cho anh Nguyễn MT (*sinh năm 1988; là Tiếp viên trưởng chuyến bay*) về việc Wang Guo Q đã lục soát balo của hành khách ở số ghế 34 hàng ABC lấy tài sản. Sau khi tiếp nhận thông tin, anh MT đã đến gặp ông R và chị L Gartner thông báo để hai người kiểm tra hành lý, tài sản. Thấy vậy, Wang Guo Q sợ bị phát hiện nên đã cúi người xuống vớt 01 cuộn tiền có dây chun quần ngoài lên gằm ghế số 34 hàng ABC thì bị anh T nhìn thấy. Anh T lao sang để cản nhưng không kịp nên đi tới hàng ghế 35 hàng ABC nhặt cuộn tiền lên và đưa cho anh MT. Lúc này, ông R và chị L Gartner kiểm tra ba lô thì ông R thấy bị mất trộm số tiền 360 EURO và 300 USD để ở túi nhỏ trong ba lô nên báo cho anh MT biết. Anh MT mở kiểm tra cục tiền do anh T nhặt ở gằm ghế 34 hàng ABC thấy trùng khớp với số lượng tiền ông R báo bị mất. Anh MT đã tiến hành lập biên bản vụ việc và thông báo cho Cơ trưởng biết. Khi máy bay hạ cánh, tổ an ninh sân bay đã đưa ông R, chị L Gartner, các nhân chứng là anh T, anh Tn cùng đối tượng Wang Guo Q và vật chứng là 300 USD, 360 EURO đến trụ sở đồn Công an Sân bay quốc tế Nội Bài bàn giao để làm rõ xử lý. Khi bắt giữ

Wang Guo Q, Cơ quan Công an đã tạm giữ của Wang số tài sản gồm: 785 USD cùng 200.000 DUH RIBU RUPIAH, 630 NDT, 280 HKD, 10 SGD và 1.200.000 đồng tiền Việt Nam.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã xác minh tỷ giá ngoại tệ ngày 20/11/2019 tại Ngân hàng Agribank chi nhánh Sóc Sơn và xác định 01USD = 23.130 VNĐ; 1EURO = 25.460 VNĐ. Tổng trị giá của 300 USD và 360 EURO do Wang Guo Q trộm cắp của ông R Andrejas tương đương với 16.104.600 đồng tiền Việt Nam.

Ngày 20/11/2019, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại ông R Andrejas số tiền 300 USD và 360 EURO. Ông R Andrejas đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự và đề nghị xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị can Wang Guo Q.

Tại Cơ quan điều tra, Wang Guo Q không khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị can khai khi mua vé máy bay được xếp ở hàng ghế số 14F nhưng vì trên máy bay ít người nên đến ghế số 36 hàng ABC để ngủ. Tại đây, Wang Guo Q thấy đói nên mở ba lô lấy bánh mì ăn và nước uống, chứ không thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Nhưng căn cứ vào các tài liệu Cơ quan điều tra thu thập được như lời khai của các nhân chứng, vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận Wang Guo Q có hành vi trộm cắp tài sản.

Tại Cáo trạng số 66/CT-VKS (P2) ngày 02/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo: Wang Guo Q về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

*** *Tại phiên tòa:***

- Người phiên dịch cam đoan dịch đầy đủ, trung thực, đúng những nội dung các Cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời dịch của mình.

- Bị cáo Wang Guo Q công nhận nội dung Cáo trạng là đúng, xác nhận bị cáo đã mở balo của hành khách đi cùng chuyến bay trộm cắp 300 USD và 360 EURO. Xin Hội đồng xét xử giảm hình phạt, khoan hồng cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù; áp dụng hình phạt bổ sung, trục xuất bị cáo ngay sau khi chấp hành xong hình phạt tù. Về dân sự người bị hại đã nhận lại tài sản nên không xét. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 hộ chiếu và số tiền đã thu của bị cáo, nhưng cho tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng về trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo là người nước ngoài, không biết tiếng Việt nên trong quá trình tiến hành tố tụng các Cơ quan tiến hành tố tụng chỉ định người phiên dịch cho bị cáo theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa bị cáo đã công nhận việc truy tố như nội dung Cáo trạng là đúng, bị cáo xác nhận đã trộm cắp số tiền 300 USD và 360 EURO của hành khách đi cùng chuyến bay ngày 20/11/2019. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của những người làm chứng Nguyễn Quốc T, Phí Văn Tn về hành vi của bị cáo lục soát balô, hành lý của người khác, trộm cắp tài sản và hành vi của bị cáo ném số tiền của bị hại dưới gầm ghế tàu bay để che dấu tội phạm; lời khai bị hại là ông R Andrejas và lời khai của chị Luicj Gartner ngay tại thời điểm xảy ra vụ án về số tiền bị trộm cắp, phù hợp với số tiền thu giữ do bị cáo ném xuống gầm ghế tàu bay; Báo cáo sự cố an ninh có xác nhận của những người có mặt trên chuyến bay VJ 770 ngày 20/11/2019 của hãng Hàng không VietJet; Báo cáo và lời khai của tiếp viên trưởng Nguyễn MT trên chuyến bay; Biên bản sự việc ngày 20/11/2019 lập tại Đoàn Công an Sân bay Quốc tế Nội Bài; Vật chứng đã thu giữ là số tiền 300 USD và 360 EURO của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 05 phút ngày 20/11/2019, trên Chuyến bay VJ770 của Hãng hàng không VietJet, cất cánh từ Sân bay Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa đi Sân bay Nội Bài, TP. Hà Nội, ông R Andrejas là hành khách ngồi ở ghế 34B và để ba lô hành lý xách tay trên khoang để hành lý dành cho khách ngồi hàng ghế 34, 35, 36 bên dãy ABC. Khi máy bay cất cánh được khoảng 60 phút, Wang Guo Q là hành khách đi trên cùng chuyến bay đã lén lút lấy ba lô của ông R Andrejas xuống hàng ghế của mình, lục soát balo, lấy trộm được 300 USD và 360 EURO (tương đương 16.104.600đồng) thì bị những người làm chứng phát hiện, tố cáo hành vi của bị cáo với Tổ tiếp viên chuyến bay, lập biên bản về sự việc trên.

[2.2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây lo lắng trong xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng đã lợi dụng sự sơ hở của những người khác đi cùng trên chuyến bay để lén lút trộm cắp tài sản của bị hại là số tiền 300 USD và 360 EURO (có tổng trị giá 16.104.600đồng). Do đó, bị

cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[2.3]. Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng; bị cáo trộm cắp tài sản của **người nước ngoài** trên tàu bay, gây mất an ninh, an toàn hàng không. Do đó, cần phải đưa bị cáo ra truy tố, xét xử để đảm bảo tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.4]. Về hình phạt đối với bị cáo: Cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tài sản bị cáo trộm cắp đã thu hồi và trả lại bị hại; tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn nhận tội; lần đầu phạm tội, có thể xem xét để áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nước ngoài, phạm tội trên lãnh thổ Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, gây ảnh hưởng xấu về an ninh trật tự nên cần áp dụng hình phạt bổ sung, trục xuất bị cáo ra khỏi lãnh thổ Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngay sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

[2.5]. Về các nội dung khác:

- Trách nhiệm dân sự trong vụ án: Bị hại đã được trả lại tài sản không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo: 01 quyển hộ chiếu do Trung Quốc cấp có số EF8079912; số tiền 1.2000.000 đồng, 785 USD, 200.000 DUH RIBU RUPIAH, 630 NDT, 280 HKD và 10 SGD. Những giấy tờ và tài sản nêu trên không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

[2.6]. Về án phí hình sự, quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: **Bị cáo Wang Guo Q phạm tội Trộm cắp tài sản.**

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 37, 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- **Xử phạt: bị cáo Wang Guo Q 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 11 năm 2019.**

- **Về hình phạt bổ sung:** Trục xuất Wang Guo Q ra khỏi lãnh thổ Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngay sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Wang Guo Q những giấy tờ, tài sản sau: 01 quyển hộ chiếu do Trung Quốc cấp có số EF8079912; số tiền 1.2000.000 đồng, 785 USD, 200.000 DUH RIBU RUPIAH, 630 NDT, 280 HKD và 10 SGD.

(Các vật chứng trên hiện đang bảo quản tại các cơ quan, đơn vị như sau:

- Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội đối với số tiền 1.200.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 19/02/2020 tại Kho bạc Nhà nước Hà Đông.

- Các khoản tiền: 785 USD, 280 HKD, 10 SGD hiện đang tạm giữ tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam theo 03 Giấy nộp tiền lập ngày 26/3/2020 tại Phòng ngân quỹ - Vietcombank Hà Nội.

- 01 quyển hộ chiếu do Trung Quốc cấp có số EF8079912; số tiền 200.000 DUH RIBU RUPIAH và 630 NDT hiện đang tạm giữ tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội – điều tra viên Lê Việt Trung (Đ3-PC02)

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 99; 331, 334 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 22 Pháp lệnh số 10/ 2009/ PL- UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Wang Guo Q phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Wang Guo Q có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Huy

